

BẢNG ĐIỂM (LẦN 1)

LỚP: CD KTDN 24B
MÔN: EXCEL CƠ BẢN
GV: PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN

HỌC KỲ: 1
SỐ TIẾT: 45
LOẠI: LT

SỐ TC: 3

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
1	0312241027	Nguyễn Đức Duy	Anh	06/09/2003	10.0	9.9	9.5	9.7	
2	0312241029	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Duyên	17/01/2006	10.0	6.9	6.3	6.9	
3	0312241030	Trần Thị Mỹ	Duyên	10/04/2001	10.0	7.9	8.8	8.6	
4	0312241031	Nguyễn Duy	Dương	02/02/2005	10.0	6.9	8.0	7.8	
5	0312241032	Nguyễn Thanh	Hải	11/01/2004	1.0	6.4	6.8	6.1	
6	0312241033	Nguyễn Gia	Huy	25/08/2006	4.0	8.2	10.0	8.7	
7	0312241034	Trần Thị Việt	Kha	12/11/2006	10.0	7.7	9.8	9.0	
8	0312241035	Lê Anh	Khoa	14/06/2006	10.0	6.6	7.3	7.3	
9	0312241036	Nguyễn Trọng	Nghĩa	23/03/2005	10.0	6.1	8.5	7.7	
10	0312241037	Nguyễn	Nhi	17/09/2006	10.0	7.4	0.0	4.0	
11	0312241038	Phan Đức	Phát	12/06/2006	10.0	6.7	8.0	7.7	
12	0312241039	Bành Hữu Thiên	Phúc	13/10/2006	10.0	7.9	8.5	8.4	
13	0312241041	Huỳnh Thảo	Quyên	21/06/2006	10.0	6.5	9.0	8.1	
14	0312241044	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	10/09/2006	10.0	8.3	8.8	8.7	
15	0312241045	Phạm Phương	Trí	16/07/2006	10.0	8.5	8.5	8.7	
16	0312241046	Huỳnh Thị	Tuyền	11/11/2006	10.0	8.4	8.5	8.6	
17	0312241047	Lao Thị Cẩm	Tú	08/01/2006	10.0	9.9	10.0	10.0	
18	0312241048	Trương Phương	Tường	12/02/2001	10.0	9.4	9.5	9.5	
19	0312241049	Phạm Quang	Vinh	10/12/2006	10.0	9.3	10.0	9.7	
20	0312241052	Trương Hồ Minh	Anh	28/03/2006	10.0	8.1	9.0	8.7	
21	0312241053	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	23/12/2005	10.0	8.4	9.8	9.3	
22	0312241069	Lý Cơ	Diệp	26/09/2006	7.0	6.8	9.8	8.3	
23	0312241071	Lê Gia	Huy	18/10/2006	10.0	8.7	9.5	9.2	
24	0312241073	Nguyễn Hồng Châu	Mỹ	08/11/2006	10.0	8.3	9.0	8.8	
25	0312241077	Lê Xuân	Thành	01/09/2000	1.0	9.1	0.0	3.7	
26	0312241079	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	29/09/2006	10.0	9.5	10.0	9.8	
27	0312241080	Vũ Anh	Vương	17/12/2006	10.0	7.6	8.5	8.3	
28	0312241087	Lâm Thị Kiều	Vy	05/08/2006	10.0	7.8	9.5	8.9	
29	0312241090	Lê Kim	Ngân	30/11/2006	10.0	8.6	9.0	8.9	
30	0312241091	Nguyễn Hữu	Thịnh	28/08/2005	0.0	7.6	9.0	7.5	
31	0312241094	Nguyễn Nguyên Bảo	Việt	12/09/2006	10.0	7.1	8.5	8.1	
32	0312241097	Lê Tùng	Duy	15/05/2006	10.0	8.8	8.0	8.5	
33	0312241105	Lê Chí	Hải	30/08/2006	10.0	6.6	9.3	8.3	

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
34	0312241106	Nguyễn Trung	Kiên	31/01/2002	10.0	8.4	9.8	9.3	
35	0312241107	Đặng Hải	Sơn	25/10/2004	4.0	8.3	0.0	3.7	
Thông kê		Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Số lượng (Tỉ lệ)		35(100%)	9(25.7%)	16(45.7%)	5(14.3%)	2(5.7%)	0(0%)	3(8.6%)	0(0%)

BỘ MÔN KINH TẾ

Ngày 30 tháng 12 năm 2024

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN